

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PNE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PNE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PNE INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PNE INTER., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109483362

3. Ngày thành lập: 04/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1, ngõ 172 Nguyễn Tuân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 098 4892869

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
2.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
3.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
4.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
5.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chi tiết: Sản xuất dây và cáp sợi tách biệt từ sắt, đồng, nhôm;	2732
6.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
9.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
10.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Sản xuất điện	3511
13.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ điện	3512
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Xây dựng công trình điện	4221
17.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
18.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
19.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
20.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

21.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
22.	Phá dỡ	4311
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc; Thử độ ẩm và các công việc thử nước; Chống ẩm các toà nhà; Chôn chân trụ; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái bao phủ toà nhà; - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4390
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; Bán buôn máy móc sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại.	4659(Chính)
34.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ các mặt hàng Nhà nước cấm)	4661
35.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh, cao su, phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy - Kinh doanh hóa chất (trừ các loại hóa chất Nhà nước cấm)	4669
38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

39.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
41.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng)	4799
42.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
44.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics; Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, đại lý làm thủ tục hải quan.	5229
48.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
49.	Quảng cáo	7310
50.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
51.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;	7410
52.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường - Tư vấn chuyển giao công nghệ; Môi giới chuyển giao công nghệ.	7490
53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị hệ thống điện mặt trời áp mái; máy móc, thiết bị xây dựng.	7730
54.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN MINH ĐỨC	Xóm Hưng Bắc, Xã Tây Hiếu, Thị xã Thái Hoà, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	35,000	186135870	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	70.000	700.000.000	35,000		
2	ĐỖ THỊ LY	Cụm 4, Xã Vân Phúc, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	030187005079	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

3	LÊ QUANG THÔNG	CH 12B12-V1-CT9 KĐTM Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	35,000	040082000745
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	70.000	700.000.000	35,000	
4	LÊ ANH TUẤN	Số 413 Đinh Tiên Hoàng, Phường Yên Thịnh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	060941608
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/11/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 060941608

Ngày cấp: 17/09/2018

Nơi cấp: Công an tỉnh Yên Bái

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 413 Đinh Tiên Hoàng, Phường Yên Thịnh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 413 Đinh Tiên Hoàng, Phường Yên Thịnh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội